

QCVN :2016-MT/BTNMT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN : 2016-MT/BTNMT
(Dự thảo 0)

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ MÔI TRƯỜNG
ĐỐI VỚI PHẾ LIỆU THỦY TINH NHẬP KHẨU

*National technical regulation on environment
for imported glass scraps*

HÀ NỘI - 2016

Lời nói đầu

QCVN :2016-MT/BTNMT do *Tổ soạn thảo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với phế liệu thủy tinh nhập khẩu* biên soạn; Tổng cục Môi trường, Vụ Khoa học và Công nghệ, Vụ Pháp chế trình duyệt và được ban hành theo Thông tư số ngày tháng năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ MÔI TRƯỜNG
ĐỐI VỚI PHẾ LIỆU THỦY TINH NHẬP KHẨU**
*National technical regulation on environment
for imported glass scraps*

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi Điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định về môi trường đối với phế liệu thủy tinh nhập khẩu để làm nguyên liệu sản xuất (Trong Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu do Bộ Tài chính ban hành, phế liệu thủy tinh có mã số phân loại hàng hoá - mã HS - là 7001.00.00).

1.2. Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân nhập khẩu phế liệu thủy tinh, sử dụng phế liệu thủy tinh nhập khẩu để làm nguyên liệu sản xuất, các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức đánh giá sự phù hợp có liên quan đến hoạt động nhập khẩu phế liệu thủy tinh.

1.3. Giải thích thuật ngữ

Trong Quy chuẩn này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1.3.1. Tạp chất: là các vật liệu không phải là thủy tinh lẫn trong lô hàng phế liệu thủy tinh nhập khẩu.

1.3.2. Mã HS: là mã số phân loại hàng hoá xuất nhập khẩu ghi trong Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu do Bộ Tài chính ban hành.

2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT

2.1. Quy định về phân loại phế liệu thủy tinh:

Lô hàng phế liệu thủy tinh nhập khẩu phải được phân loại trước khi nhập khẩu đến Việt Nam để loại bỏ chất thải, dầu, mỡ, hóa chất, thực phẩm, những loại vật liệu, vật phẩm, hàng hóa cấm nhập khẩu theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, các loại thủy tinh không được phép nhập khẩu quy định tại mục 2.3 của Quy chuẩn này.

2.2. Quy định về loại phế liệu thủy tinh được phép nhập khẩu:

2.2.1. Phế liệu thủy tinh có thể có hình dạng, kích thước khác nhau, như: bột, hạt, mảnh vụn, khối, cục.

2.2.3. Phế liệu thủy tinh có thể có nguồn gốc, xuất xứ sau đây: là các sản phẩm hỏng từ các quá trình nấu thủy tinh hoặc sản xuất các sản phẩm thủy tinh; được lựa chọn, thu hồi từ các sản phẩm thủy tinh đã qua sử dụng nhưng đã được làm sạch dầu, mỡ, hóa chất, thực phẩm.

2.3. Quy định về loại phế liệu thủy tinh không được phép nhập khẩu:

2.3.1. Các loại thủy tinh có nguồn gốc từ màn hình TV, máy tính (cả loại màn hình ống phóng ca tột CRT lẫn màn hình tinh thể lỏng LCD) và từ bóng đèn huỳnh quang, bóng đèn compact các loại.

2.3.2. Các loại thủy tinh bị nhiễm phóng xạ.

2.4. Tạp chất không mong muốn được phép còn lẫn trong phế liệu thủy tinh nhập khẩu, bao gồm:

2.4.1. Các tạp chất bám dính do quá trình vận chuyển, xếp, dỡ như: bụi, đất, cát.

2.4.2. Lớp sơn phủ trên bề mặt thủy tinh hoặc các vật liệu bằng kim loại, giấy, nhựa, cao su, còn sót lại sau khi phân loại phế liệu thủy tinh. Trong mỗi lô hàng phế liệu thủy tinh nhập khẩu, tổng lượng các loại tạp chất không được vượt quá 2% khối lượng của lô hàng.

3. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

3.1. Quy trình kiểm tra, giám định phế liệu

Việc kiểm tra, giám định phế liệu phải được thực hiện bởi tổ chức do Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định tham gia hoạt động chứng nhận sự phù hợp phục vụ quản lý nhà nước. Quy trình giám định cụ thể như sau:

3.1.1. Công tác chuẩn bị: chuẩn bị nguồn nhân lực, thiết bị cần thiết để thực hiện kiểm tra hiện trường, lấy mẫu để xác định tỷ lệ tạp chất.

3.1.2. Giám định tại hiện trường và xác định tỷ lệ tạp chất.

- Kiểm tra tổng quát lô hàng: chủng loại, khối lượng phế liệu, chất lượng phế liệu, phân loại phế liệu nhập khẩu.

- Kiểm tra thành phần tạp chất: xác định thành phần tạp chất đi kèm, tỉ lệ phần trăm (%) tạp chất không phải là phế liệu thủy tinh.

3.1.3. Lấy mẫu phân tích và xác định tỷ lệ tạp chất

- Trong trường hợp hoạt động kiểm tra, giám định hiện trường chưa đưa ra được kết quả giám định, tổ chức giám định xác định phương pháp lấy mẫu theo quy định tại Quy chuẩn này và tiến hành lấy mẫu để xác định tỷ lệ tạp chất.

- Xác định tỷ lệ tạp chất của các mẫu đã lấy từ các lô hàng.

3.1.4. Xử lý kết quả

- Sau khi có kết quả giám định, tổ chức đánh giá sự phù hợp xử lý kết quả, tổng hợp thông tin và cung cấp chứng thư giám định lô hàng phế liệu. Trong đó, nội dung chứng thư giám định phải thể hiện đầy đủ các kết quả về chất lượng phế liệu được quy định tại mục 2.

3.2. Phương pháp lấy mẫu và xác định tỷ lệ tạp chất

3.2.1. Lấy mẫu đại diện:

Với mỗi công ten nơ trong lô hàng hoặc một lô hàng rời phế liệu thủy tinh nhập khẩu được kiểm tra, lấy tối thiểu 5 mẫu bất kỳ ở các vị trí khác nhau (với khoảng cách giữa các điểm lấy mẫu tương đối đồng đều theo hình chữ nhật hoặc hình vuông, hình chóp tam giác, hình chữ Z....), sau đó trộn lẫn với nhau, với tổng khối lượng không nhỏ hơn 100kg.

Ngoài yêu cầu trên, số lượng và khối lượng mẫu phụ thuộc vào tính chất của vụ việc và do cơ quan hải quan hoặc cơ quan kiểm định được ủy quyền quyết định.

Nếu nghi ngờ có các vị trí lẫn hóa chất, dầu, mỡ, thực phẩm, hoặc các vật liệu, vật phẩm cấm nhập khẩu trong lô hàng phế liệu, cơ quan kiểm tra có quyền chỉ định lấy mẫu đúng vị trí nghi ngờ.

Mẫu sau khi trộn được coi là mẫu đại diện của từng công ten nơ hàng phế liệu thủy tinh nhập khẩu để kiểm tra.

3.2.2. Xác định khối lượng tạp chất:

Tiến hành tách, phân loại các tạp chất bằng các phương pháp cơ, lý để tách riêng tạp chất khỏi thủy tinh và đo khối lượng của các tạp chất này.

Hàm lượng các tạp chất là tỷ lệ khối lượng các tạp chất so với tổng khối lượng mẫu thử, được tính bằng đơn vị phần trăm.

3.2.3. Xác định hoạt độ phóng xạ bề mặt As của lô hàng phế liệu thủy tinh nhập khẩu theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7469:2005 An toàn bức xạ - Đo hoạt độ vật liệu rắn được coi như chất thải không phóng xạ để tái chế, tái sử dụng hoặc chôn lấp.

4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4.1. Cơ quan quản lý nhà nước về môi trường và mọi tổ chức, cá nhân liên quan đến việc nhập khẩu phế liệu thủy tinh từ nước ngoài phải tuân thủ quy định tại Quy chuẩn này.

4.2. Cơ quan quản lý nhà nước về môi trường có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chuẩn này.

4.3. Trường hợp các văn bản (Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài để làm nguyên liệu sản xuất, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7469:2005) viện dẫn trong Quy chuẩn này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản mới.